

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 591/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Hoàng Y, sinh năm 1992

Địa chỉ: Khu phố H, phường X, thị xã N, tỉnh Bình Định.

Bị đơn: Anh Nguyễn Tấn T, sinh năm 1988

Địa chỉ: Khu phố H, phường X, thị xã N, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2022,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Hoàng Y và anh Nguyễn Tấn T.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Hoàng Y và anh Nguyễn Tấn T thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Trần Hoàng D (giới tính: Nữ), sinh ngày 16/8/2012 và Nguyễn Trần Hoàng K (giới tính: Nam), sinh ngày 02/6/2017. Ly hôn, chị Y và anh T thống nhất giao cháu Nguyễn Trần Hoàng D cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Trần Hoàng K cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Thỏa thuận chị Trần Hoàng Y nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) sung vào ngân sách Nhà nước, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị Y đã nộp theo biên lai thu số 0000138 ngày 05/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N. Hoàn trả cho chị Y 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí nói trên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND thị xã N;
- UBND phường Hoài Xuân  
(Số 05/2012, quyển số 01/2012);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Phường**